



huǒ chē

火车

Noun · train

Example Sentences

wǒ zuò huǒ chē qù Běi jīng

我坐火车去北京。

I take the train to Beijing.

wǒ men zěn me qù huǒ chē zhàn

我们怎么去火车站？

How do we get to the train station?

huǒ chē zhàn zài chéng shì zhōng xīn

火车站在城市中心。

The train station is in the city center.

Trace each character, then write the word on your own.

火	火	火	火	火	火	火								
车	车	车	车	车	车	车								